

## **BÁO CÁO**

### **Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2020**

#### **A. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA**

Thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2020 đã được phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH&CN) đã phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo nhiệm vụ được giao. Kết quả như sau:

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA**

##### **1. Thanh tra hành chính**

- Thực hiện tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra và kết luận thanh tra đối với 02 cuộc thanh tra năm 2019 chuyển sang, cụ thể:

+ 01 cuộc thanh tra đối với Phòng Quản lý Công nghệ - Thị trường công nghệ và Chuyên ngành (Kết luận số 1557/KL-SKHCCN ngày 23/12/2019);

+ 01 cuộc thanh tra về việc trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đối với Giám đốc Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ Khoa học và Công nghệ (Kết luận số 1588/KL-SKHCCN ngày 31/12/2019) và Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính (Kết luận số 1589/KL-SKHCCN ngày 31/12/2019);

- Năm 2020, triển khai 01 cuộc thanh tra hành chính đối với Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ cơ sở. Hiện nay, đã kết thúc giai đoạn tiến hành thanh tra và đang tổng hợp hoàn thiện báo cáo, kết luận thanh tra.

##### **.2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành**

###### **(1) Thanh tra Sở KH&CN chủ trì**

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thực hiện: 07 cuộc (số cuộc có thành lập đoàn: 07, số cuộc thanh tra độc lập: 0), đã triển khai xong 07 cuộc thanh tra.<sup>1</sup>

- Lĩnh vực thanh tra: Việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng, ghi nhãn hàng hóa, sở hữu

---

<sup>1</sup> Gồm: 02 cuộc thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu; 01 cuộc thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, ghi nhãn hàng hóa và sở hữu công nghiệp trong sản xuất, kinh doanh vàng, trang sức mỹ nghệ; 01 cuộc thanh tra về nhãn hàng hóa và sở hữu công nghiệp trong kinh doanh hàng hóa thể thao, thể dục, phụ tùng xe máy và hóa mỹ phẩm; 01 cuộc thanh tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, ghi nhãn hàng hóa và sở hữu công nghiệp trong kinh doanh LPG; 01 cuộc thanh tra về an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ; 01 cuộc thanh tra đề tài, dự án khoa học công nghệ.

công nghiệp, an toàn bức xạ và an ninh nguồn phóng xạ, đề tài, dự án khoa học công nghệ.

\* Ngoài ra, Sở tiếp nhận và đã giải quyết theo thẩm quyền 01 vụ việc xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp về kiểu dáng công nghiệp “Chai”, “Nhãn” đối với “Chai”, “Nhãn” nước yến Nha Đam, nhãn hiệu Tingco của Công ty CP SX-TM Tiến Nga, địa chỉ: Số 1/11 Linh Đông, KP7, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh được bảo hộ độc quyền theo đề nghị của Công an tỉnh Quảng Ngãi. Đã xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân vi phạm về sở hữu công nghiệp số tiền là 25 triệu đồng, đồng thời buộc tiêu hủy 21 thùng nước yến Nha Đam nhãn hiệu Thataco còn lại xâm phạm quyền kiểu dáng công nghiệp “Chai”, “Nhãn” đã được bảo hộ.

b) Số đối tượng thanh tra:

- Số đối tượng được thanh tra: 101/131 cơ sở.<sup>2</sup>

Không tiến hành thanh tra: 30/131 cơ sở. Lý do: Dừng hoạt động kinh doanh hoặc ngừng kinh doanh tạm thời; có 02 cơ sở trong quá trình triển khai cuộc thanh tra đã kịp thời phát hiện có sự trùng lặp, chồng chéo với các sở, ngành khác nên Thanh tra Sở đã chủ động dừng, không tiến hành thanh tra (*chủ yếu là các cơ sở kinh doanh nhỏ lẻ ở các huyện kinh doanh kém hiệu quả, bên cạnh đó do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên các cơ sở đã ngừng kinh doanh, nhất là các cơ sở kinh doanh vàng trang sức mỹ nghệ, có một số trường hợp chủ doanh nghiệp không có mặt...*).

c) Kết quả thanh tra:

- Số cá nhân, tổ chức vi phạm: 14 (09 cá nhân, 05 tổ chức), chiếm tỷ lệ 13,8% .

- Nội dung các vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra: Về đo lường trong kinh doanh xăng dầu; chất lượng trong kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ; nhãn hàng hóa trong kinh doanh hàng hóa thể thao, thể dục, phụ tùng xe máy.

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành: 14

- Số tiền xử phạt vi phạm: 140,5 triệu đồng.

## **(2). Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chủ trì**

a) Việc triển khai các cuộc kiểm tra:

- Tổng số cuộc thực hiện: 04 cuộc (số cuộc có thành lập đoàn: 04, số cuộc kiểm tra độc lập: 00), đã triển khai xong 04 cuộc kiểm tra.<sup>3</sup>

<sup>2</sup> Cụ thể: 50 cơ sở kinh doanh xăng dầu, 16 cơ sở sản xuất, kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ, 22 cơ sở kinh doanh hàng hóa thể dục, thể thao; phụ tùng xe máy; hóa, mỹ phẩm; 03 cơ sở sử dụng nguồn phóng xạ và thiết bị bức xạ; 08 cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG); 02 cơ quan chủ trì dự án.

<sup>3</sup> Gồm: 01 cuộc kiểm tra về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa đối với các cơ sở kinh doanh hàng đóng gói sẵn; 01 cuộc kiểm tra về đo lường trong sử dụng phương tiện đo nhóm 2 (cân ô tô); 01 cuộc kiểm tra về đo lường, chất lượng vàng, trang sức mỹ nghệ; 01 cuộc kiểm tra kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu.

- Lĩnh vực kiểm tra: Về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa đối với các cơ sở kinh doanh hàng đóng gói sẵn (HĐGS); đo lường phương tiện đo nhóm 2 và đo lường, chất lượng vàng, trang sức mỹ nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu.

- Số đối tượng được kiểm tra: 74 cơ sở.<sup>4</sup>

b) Kết quả kiểm tra:

- Số cá nhân, tổ chức vi phạm: Không

- Nội dung các vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Không

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành: Không

- Số tiền xử phạt vi phạm: Không

**3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra: Không**

**4. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra:**

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác thanh tra mới được ban hành: Không

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác thanh tra được sửa đổi, bổ sung: Không

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra được tổ chức; tổng số người tham gia: Không

## II. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

Năm 2020, giai đoạn từ đầu tháng 3 đến nay, lực lượng công chức thanh tra của Sở thiếu biên chế (*Chỉ có 02 công chức: Chánh Thanh tra và 01 Thanh tra viên*), bên cạnh đó công chức thanh tra phải tham gia phối hợp với các phòng chuyên môn trong công tác quản lý nhà nước về các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, đồng thời còn bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19, nhưng công chức Thanh tra Sở đã chủ động, tích cực tổ chức triển khai 08 cuộc thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2020 đã được phê duyệt (đạt 100% kế hoạch đề ra).

- Hầu hết các cuộc thanh tra đều đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Thanh tra năm 2010 và các quy định pháp luật khác; các cuộc thanh tra đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; giúp các cơ sở trong hoạt động sản xuất, kinh doanh nắm bắt các quy định của pháp luật thuộc các lĩnh vực Sở quản lý.

- Qua thanh tra đã nghiêm túc xử lý, chấn chỉnh các sai phạm trong sản xuất, kinh doanh; đa số các cơ sở nâng cao ý thức chấp hành tốt các quy định pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng, ghi nhãn

---

<sup>4</sup> Cụ thể: 13 cơ sở HĐGS; 10 cơ sở sử dụng PTĐ nhóm 2; 27 cơ sở sản xuất, kinh doanh vàng, trang sức mỹ nghệ; 14 cơ sở kinh doanh xăng dầu.

hàng hóa và sở hữu công nghiệp; an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ. Tuy nhiên, bên cạnh đó vi phạm vẫn còn diễn ra ở một số lĩnh vực như: Vi phạm về đo lường trong kinh doanh xăng dầu như: Tháo dỡ kẹp chì phương tiện đo (PTĐ), sử dụng PTĐ không đạt yêu cầu về kỹ thuật đo lường, sử dụng PTĐ nhưng giấy chứng nhận kiểm định đã hết hiệu lực; vi phạm về chất lượng vàng, trang sức mỹ nghệ và nhiều nhất là vi phạm về nhãn hàng hóa trong kinh doanh quần áo thể dục-thể thao, phụ tùng xe máy (nhãn hàng hóa thiếu thông tin bắt buộc) nhưng mức độ không nghiêm trọng.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA TRONG THỜI GIAN ĐẾN**

- Năm 2021, Sở KH&CN tiếp tục chỉ đạo Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu xây dựng trình Giám đốc Sở phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 của Sở, quá trình tham mưu cần bám sát chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của ngành trong lĩnh vực được giao quản lý, nhất là Công văn số 5643/UBND-NC ngày 16/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc chỉ đạo xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021; đồng thời chú trọng về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19 theo tinh thần Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra, đảm bảo hoạt động thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với bối cảnh tình hình hiện nay; bám sát, đáp ứng được các yêu cầu của việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra, kiểm tra. Hoạt động thanh tra, kiểm tra năm 2021 tập trung vào các lĩnh vực phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, chế độ công vụ, trách nhiệm của người đứng đầu phòng/đơn vị; các lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ gian lận thương mại như: Kinh doanh xăng dầu; sản xuất, kinh doanh vàng, trang sức mỹ nghệ; điện, điện tử dân dụng, gas đóng bình...; chủ động nắm bắt thông tin, dấu hiệu vi phạm để tiến hành thanh tra đột xuất; thực hiện tốt công tác thanh tra chuyên đề theo chỉ đạo của cấp trên, đồng thời chú trọng việc thực hiện có hiệu quả các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra; trong quá trình xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra đặc biệt chú trọng việc tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra tránh chồng chéo, trùng lặp theo tinh thần của Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, Kế hoạch số 4074/KH-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và

### **IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:**

Đề nghị Thanh tra tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành trong quá trình xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2021 và nhập dữ liệu lên Phần mềm xử lý chồng chéo của tỉnh phải thực hiện đồng bộ trong một khoảng thời gian nhất định; tránh trường hợp sau khi Thanh tra tỉnh đã tổ

chức hợp xử lý chồng chéo xong, một số cơ quan mới tiến hành nhập số liệu vào Phần mềm xử lý chồng chéo nên phải tiếp tục xử lý nhiều lần, mất thời gian.

## **B. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

#### **1. Công tác tiếp công dân**

- a) Kết quả tiếp công dân: Không có công dân đến Sở để khiếu nại, tố cáo
- b) Nội dung tiếp công dân: Không
- c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Không

#### **2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo**

- a) Tiếp nhận đơn: 01 đơn, không có đơn kỳ trước chuyển sang.
- b) Phân loại đơn:
  - Đơn khiếu nại: 0
  - Đơn tố cáo: 0
  - Đơn phản ánh: 01

Ngày 08/6/2020, Sở KH&CN tiếp nhận Đơn phản ánh của ông Huỳnh Kim Trí, địa chỉ: Thôn La Hà 2, xã Nghĩa Thương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, phản ánh Nhà máy tôn xà gỗ của ông Hùng Hoa hoạt động gần nhà làm xáo trộn gia đình Ông, sự việc đã được chính quyền cấp xã hòa giải nhưng hai bên không thống nhất.

- c) Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo nhận được:

Đã chuyển Đơn phản ánh của ông Huỳnh Kim Trí đến UBND huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi để được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

#### **3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền**

- a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: Không
- b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền: Không

**4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo:** Không

**5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo:** Không

## **II. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

Lãnh đạo Sở luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong năm 2020, không có phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo; chỉ có 01 trường hợp phản ánh, Sở đã chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

### **2. Dự báo:**

Tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trong kỳ tiếp theo:

- Về khiếu nại: Khả năng có đơn khiếu nại đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì nhiều tổ chức, cá nhân chưa nắm hết các quy định của pháp luật về các hành vi vi phạm trong sản xuất, kinh doanh.

- Về tố cáo: Khả năng có tố cáo việc gian lận về đo lường, chất lượng xảy ra; xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG KỲ TIẾP THEO**

Các cấp ủy, Lãnh đạo Sở thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của Sở; tập trung thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo phát sinh; đáp ứng kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Phát huy vai trò của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết, khiếu nại tố cáo.

#### **IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT: Không**

#### **C. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

##### **I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

**1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở:**

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

- Sở KH&CN đã thực hiện phổ biến, quán triệt, triển khai đến các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong Sở các văn bản cấp trên như: Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 24/12/2019 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 của tỉnh Quảng Ngãi; Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” được ban hành kèm theo Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 21/10/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 về việc ban hành Chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020...Phối hợp với Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi tổ chức quán triệt Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong Sở.

- Ngoài ra, thông qua sinh hoạt chi bộ, chính quyền, hoạt động của các tổ chức đoàn thể, Sở KH&CN thường xuyên quan tâm tuyên truyền, giáo dục công chức, viên chức và người lao động (CC, VC, NLĐ) thực hiện đúng chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; thực hiện tốt Quy chế làm việc, Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế chi tiêu nội bộ, Kế hoạch PCTN, Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Quy tắt ứng xử của Sở KH&CN đã ban hành, đảm bảo

công khai, minh bạch, tiết kiệm chi tiêu, phòng, chống tiêu cực, tham nhũng.

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

- Trong năm 2020, Sở KH&CN đã ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng<sup>5</sup>.

- Sở cũng đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và trên cơ sở nội dung của Kế hoạch số 1587/KH-SKHHCN triển khai xây dựng Kế hoạch công tác PCTN năm 2020 của đơn vị bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Các đơn vị trực thuộc cũng đã ban hành kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị mình, cụ thể:

+ Kế hoạch số 28/KH-CCTCĐLCL ngày 20/01/2019 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020.

+ Kế hoạch số 29/KH-TTUDDVKHCN ngày 10/03/2020 của Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ Khoa học công nghệ về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020.

c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách):

- Tổ chức bộ máy của Sở theo quy định của UBND tỉnh tại Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 16/02/2016 ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Ngãi. Hệ thống tổ chức của Sở KH&CN có 05 phòng chức năng, Thanh tra Sở và 02 đơn vị trực thuộc. Trong đó, Thanh tra Sở có chức năng thanh tra, giúp Giám đốc Sở trong công tác phòng, chống tham nhũng.

d) Các kết quả khác đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Thông qua sinh hoạt chi bộ, chính quyền, hoạt động của các tổ chức đoàn thể, các phòng, đơn vị trực thuộc đã kết hợp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Trung ương, địa phương liên quan đến phòng, chống tham nhũng, lãng phí, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

<sup>5</sup> Gồm: Kế hoạch số 1587/KH-SKHHCN ngày 30/12/2019 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Công văn số 767/SKHHCN-TTra ngày 24/6/2020 về đơn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 21/10/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 – 2021”; Công văn số 03/SKHHCN-TTra ngày 03/7/2020 về triển khai thực hiện chỉ đạo của Phó thủ tướng Thường trực Chính phủ tại Công văn số 800/VPCP-V.I ngày 26/3/2020 của Văn phòng Chính phủ về triển khai, quán triệt, phổ biến kịp thời các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của về PCTN, trọng tâm là Luật PCTN năm 2018, Luật Tố cáo năm 2018, Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tiếp công dân năm 2013.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Tất cả các hoạt động của các bộ phận, đơn vị thuộc Sở đều được công khai, minh bạch, tuân thủ các quy trình công việc.

- Theo Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế “Một cửa”, Hệ thống quản lý chất lượng theo theo TCVN ISO 9001:2015 nhằm giải quyết nhanh gọn, đúng pháp luật, có chất lượng các thủ tục hành chính của công dân, tổ chức, tránh phiền hà, những nhiễu.

- Trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Sở KH&CN đã thực hiện việc công khai theo quy định của pháp luật đối với Quyết định phê duyệt Kế hoạch thanh tra hàng năm, các kết luận thanh tra lên Website của Sở.

- Trong lĩnh vực tài chính: Chủ động xây dựng các quy định cụ thể về tiêu chuẩn, định mức, quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

Sở KH&CN đã triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp kiểm soát chi tiêu tiết kiệm theo quy định, thực hiện tiết kiệm chi văn phòng phẩm, hội nghị, hội thảo, công tác phí.... Thực hiện Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của liên Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước; Nghị quyết số 46/2017/NQ-HĐND ngày 29/9/2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị của tỉnh Quảng Ngãi; Sở KH&CN đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Sở KH&CN (Quyết định số 50/QĐ-SKH&CN ngày 30/3/2018).

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

Sở đã quán triệt đến công chức, viên chức người lao động của Sở nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2013 của Ban Bí thư về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế về việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN. Trong thời gian qua công chức, viên chức của Sở không ai nhận quà trong khi thi hành công vụ.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:

- Sở KH&CN đã ban hành Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở



(Quyết định số 122/QĐ-SKHHCN ngày 29/9/2017); Kế hoạch thực hiện Quy chế dân chủ tại cơ sở và công tác dân vận năm 2020 (Kế hoạch số 342/KH-SKHHCN ngày 24/3/2020).

- Công chức, viên chức người lao động Sở KH&CN chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện đúng quy định, chuẩn mực văn hóa ứng xử, chưa có vi phạm xảy ra.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng trong năm 2020: Không có trường hợp nào thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập: Đang chờ hướng dẫn theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng 2018.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: Không có.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính:

- Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính; thực hiện có hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong các cơ quan hành chính nhà nước theo Kế hoạch số 6700/KH-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh:

+ Tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 6 khóa XIX về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính (CCHC) tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 13/3/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020 đến các phòng, đơn vị và toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 và Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 13/3/2017.

+ Trên cơ sở các văn bản của cấp trên, Sở đã xây dựng và ban hành Quyết định số 23/QĐ-SKHHCN ngày 27/02/2017 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 05/12/2016 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 6 khóa XIX về cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020. Hàng năm, căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính của UBND tỉnh, Sở cụ thể hóa bằng các Kế hoạch CCHC hàng năm của Sở để triển khai thực hiện và ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện hoàn thành tốt nội dung kế hoạch đề ra.

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 (Quyết định số 314/QĐ-SKHHCN ngày 29/10/2019); Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 (Quyết định số 335/QĐ-SKHHCN ngày 17/11/2020).

- Đẩy mạnh ứng dụng đồng bộ công nghệ thông tin trong công tác quản lý và điều hành của Sở. 100% văn bản đi đến được lưu trữ và xử lý trong nội bộ Sở trên hệ thống văn phòng điện tử.

- Áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan, đơn vị nhằm giải quyết nhanh gọn, đúng pháp luật, có chất lượng các thủ tục hành chính của công dân, tổ chức, tránh phiền hà, những nhiễu.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Sở KH&CN và các đơn vị thuộc Sở quản lý điều hành cơ quan, đơn vị theo chế độ thủ trưởng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015, hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính không ngừng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh ứng dụng đồng bộ công nghệ thông tin trong công tác quản lý và điều hành của Sở. 100% văn bản đi đến được lưu trữ và xử lý trong nội bộ Sở trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành iOffice-VNPT.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Tất cả công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở KH&CN đã nhận lương qua tài khoản mở tại ngân hàng Vietcombank.

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị: Chưa.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không có.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị: Không có.

đ) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không

### **4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.**

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra: Chưa

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra: Chưa

### **5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng:**

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: Không.

b) Những kết quả, đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận, doanh nghiệp và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng: Không.

c) Các hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng: Không

**6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng và Chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 6/12/2012.**

a) Công tác chỉ đạo, triển khai, cụ thể hóa, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện: Không

b) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong chiến lược quốc gia và kế hoạch thực thi Công ước và chương trình hành động của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 6/12/2012: Không

c) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ cụ thể mà sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã đề ra trong kế hoạch của mình nhằm thực thi Chiến lược, Công ước và chương trình hành động của Chính phủ: Không

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

### **1. Đánh giá tình hình tham nhũng.**

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của Sở KH&CN và nguyên nhân:

Tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của Sở KH&CN về cơ bản đã thực tốt các quy định của pháp luật về PCTN; Đảng ủy, Lãnh đạo Sở KH&CN đã chỉ đạo sát sao công chức, viên chức và người lao động thực hiện nghiêm túc các biện pháp PNTN, tăng cường kỷ luật kỷ cương; trong năm công chức, viên chức và người lao động của Sở chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện đúng quy định, chuẩn mực văn hóa ứng xử, chưa có vi phạm nào đáng kể xảy ra.

b) So sánh tình hình tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: Không có số liệu tham nhũng để so sánh.

### **2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng**

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở KH&CN:

- Nhìn chung công tác phòng, chống tham nhũng luôn được Đảng ủy, Lãnh đạo Sở KH&CN quan tâm chỉ đạo thực hiện. Các nội dung, chương trình về PCTN được nêu tại Kế hoạch số 1587/KH-SKH&CN ngày 30/12/2019 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 được triển khai thực hiện nghiêm túc, các mục tiêu, nhiệm vụ về PCTN theo kế hoạch cơ bản được thực hiện.

- Nhờ đẩy mạnh đồng bộ các giải pháp, lấy ngăn ngừa làm chính trong thời gian qua chưa có trường hợp tham nhũng nào xảy ra.

b) So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với cùng kỳ năm trước: Trong năm 2020, Sở KH&CN đã thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng: Hoàn thành tốt

d) Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng: Không có

### **3. Dự báo tình hình tham nhũng**

Tình hình tham nhũng trong thời gian tới có thể xảy ra nếu không được thực hiện nghiêm túc các biện pháp PCTN theo quy định, nếu không được tuyên truyền, quán triệt một cách thường xuyên để nâng cao nhận thức trong công chức về công tác PCTN. Qua đó tạo sự đồng thuận thống nhất cao trong nhận thức và hành động về công tác PCTN của CC, VC, NLĐ trong toàn Sở nhằm nâng cao hiệu quả công tác PCTN, khắc phục những hạn chế, yếu kém; chủ động phòng ngừa, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng.

Vì vậy, Sở KH&CN luôn thực hiện đồng bộ các biện pháp PCTN, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh sâu rộng đến từng CC, VC, NLĐ nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm CC, VC về công tác PCTN; thường xuyên kiểm tra, giám sát, uốn nắn, phát hiện sớm các biểu hiện tiêu cực, sai phạm để chủ động phòng ngừa, không chủ quan xem nhẹ biện pháp nào, lĩnh vực nào; không để tham nhũng xảy ra trong cơ quan, đơn vị.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO**

- Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của Đảng ủy, Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị thuộc Sở trong công tác phòng, chống tham nhũng, coi công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện Nghị Quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng chính đồn đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Ban hành kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng;

- Tiếp tục công khai minh bạch trong các nội dung quản lý hoạt động của các phòng và các đơn vị thuộc Sở việc thực hiện các quy định của Nhà nước, có liên quan đến giải quyết công việc cho nhân dân và doanh nghiệp; tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý điều hành hoạt động chung của ngành.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc; Quy chế dân chủ cơ sở; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế phối hợp; Kế hoạch phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quy tắc ứng xử của Sở KH&CN đã ban hành, đảm bảo các hoạt động đúng các quy định pháp luật, tuân thủ nghiêm túc các quy trình công việc đang có hiệu lực áp dụng.

- Làm tốt công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện, xử lý kịp thời các vụ việc khi mới phát sinh, không để tham nhũng xảy ra trong cơ quan, đơn vị. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra phòng ngừa, phát hiện đấu tranh chống tham nhũng.

#### **IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT:** Không

***Nơi nhận:***

- Thanh tra Bộ KH&CN (báo cáo);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTra.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Thanh Trường**